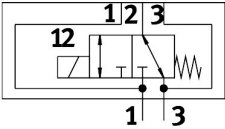


Van
VOFD-L50T-M32-MN-FGP14-10-F10
 Số bộ phận: 4515000

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chức năng van	3/2 đóng đơn ổn định
Kiểu vận hành	điện
Chiều rộng lắp đặt	50.5 mm
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	493 l/ph
Cổng nối làm việc bằng khí nén	Mặt bích 1/4 cổng kết nối cho van NAMUR
Áp suất vận hành	0 MPA...1 MPA 0 bar...10 bar 0 psi...145 psi
Cấu trúc xây dựng	Van poppet được kích hoạt trực tiếp
Kiểu cài đặt lại	lò xo cơ học
Mức độ bảo vệ	IP65
Cơ quan cấp chứng chỉ	TÜV 968/V 1251.02/24
Chiều rộng định mức	5 mm
Nguyên lý bít	mềm
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Nút ghi đè	không
Kiểu điều khiển	trực tiếp
Hướng dòng chảy	có thể đảo ngược
Chức năng an toàn	Thông hơi an toàn
Safety Integrity Level (SIL)	đến SIL 3 High Demand mode đến chế độ SIL 3 Low Demand
Phù hợp với chân không	có
giá trị b	0.25
Giá trị C	2 l/s*bar
Tốc độ dòng chảy Kv thông gió	0.36 m³/h
Thông khí lưu lượng Kv	0.36 m³/h
Lưu lượng định mức thông thường 2-3	429 l/ph
Thời gian chuyển mạch tắt	60 ms
Thời gian chuyển mạch bật	40 ms

Đặc tính	Giá trị
Chống cháy nổ	Vùng 1 (ATEX) Vùng 2 (ATEX) Vùng 21 (ATEX) Vùng 22 (ATEX)
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:2:2]
Nhiệt độ môi trường xung quanh mở rộng	-25 - 60 °C Chế độ Low Demand
Lớp chống ăn mòn KBK	4 - ứng suất ăn mòn đặc biệt mạnh
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Nhiệt độ trung bình	-25 °C...60 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-25 °C...60 °C
trọng lượng sản phẩm	560 g
Cổng nối khí nén 1	M5 Sơ đồ kết nối NAMUR
Cổng nối khí nén 2	Mặt bích 1/4 cổng kết nối cho van NAMUR
Cổng nối khí nén 3	G1/4
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu của phớt	NBR
Vật liệu vỏ	Nhôm phủ Ematal